

Bản án số: 46/2021/HS-ST
Ngày 30/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quang Vũ**

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Hà và bà V- ong Thị Thu

- Th- ký phiên tòa: Bà Vi Thị Năm - Th- ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo;

1. Họ và tên: Bùi Thị Mỹ H - Sinh ngày 28 tháng 9 năm 1986 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký th- ờng trú: Khu 15, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Nghề nghiệp: Lao động tự do . Trình độ học vấn; lớp 11/12

Dân tộc; Kinh. Giới tính; Nữ. Tôn giáo; Không. Quốc tịch; Việt Nam

Con ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị Đ

Có chồng là Nguyễn Văn T. Có 01 con sinh năm 2006

Tiền án, tiền sự; không.

Nhân thân: Bản án số 69/2017/HSST ngày 17/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xử phạt Bùi Thị Mỹ H 12 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Bị cáo đã nộp xong tiền án phí và chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/8/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/5/2021 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (*có mặt*).

*** Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Tiến C: Sinh năm 1986

Nơi c- trú: Khu 15, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ (*vắng mặt*)

2. Anh Nguyễn Mạnh H: Sinh năm 1986

Nơi c- trú: Khu 2, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ (*vắng mặt*)

3. Anh Nguyễn Văn Tr: Sinh năm 1993

Nơi c- trú: Khu 2, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ (*vắng mặt*)

4. Anh Nguyễn An Th: Sinh năm 1976

Nơi c- trú: Số 35, ngách 22/87, tổ 7, ph-ờng T, quận H, thành phố Hà Nội (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ-ợc tóm tắt nh- sau:

Vào hồi 22 giờ 40 phút ngày 06/5/2021, tại khu vực ngã ba K thuộc khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện Thanh Ba tiến hành kiểm tra hành chính đối với Bùi Thị Mỹ H, trú tại khu 15, xã H, huyện T vì có biểu hiện tàng trữ chất ma túy. Quá trình kiểm tra H tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái 02 gói bằng giấy có cùng đặc điểm; cả hai mặt màu trắng, bên trong mỗi gói giấy có 01 túi bằng nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm và viền màu xanh, bên trong cả 02 túi nilon đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy Methamphetamine tàng trữ mục đích để sử dụng và bán nếu có người hỏi mua. Công an huyện Thanh Ba đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với H đồng thời thu giữ 02 gói giấy do H giao nộp và tạm giữ của H một số đồ vật, tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade biển số 19K1-21499; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 bên trong lắp sim số 0987169634 và số tiền 515.000.đ.

Ngày 07/5/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng ở, đồ vật của Bùi Thị Mỹ H tại nhà của Nguyễn Tiến C thuộc khu 15, xã H, huyện T (vì H đang ở nhờ nhà của C). Quá trình khám xét thu giữ tại phía dưới gầm tủ gỗ kê trong gian buồng ngủ của H 01 chiếc hộp bằng bìa cát tông màu nâu, trên nắp hộp có ghi chữ foellie, bên trong chiếc hộp có 02 túi nilon đều có màu trắng, một đầu có khuy bấm và viền màu đỏ, bên trong 02 túi nilon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 10 túi nilon đều có đặc điểm màu trắng, một đầu có khuy bấm, viền màu xanh, bên trong cả 10 túi nilon không chứa gì. H khai nhận chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon là ma túy Methamphetamine tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời khi có người hỏi mua.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã Quyết định trưng cầu giám định số chất rắn dạng tinh thể màu trắng được chứa trong các túi nilon đã thu giữ của H. Tại bản Kết luận giám định số 603/KLGD ngày 11/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm và viền màu xanh, bên ngoài mỗi túi nilon đều được cuốn bằng giấy hai

mặt đều màu trắng trong bì niêm phong số 01 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,339 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm và viên màu đỏ trong bì niêm phong số 02 gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 5,742 gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ” .

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Do bị nghiện chất ma túy nên có nhu cầu mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời nên vào khoảng 22 giờ ngày 05/5/2021, khi đang ở tại nhà Nguyễn Tiến C thuộc khu 15, xã H, huyện T, Bùi Thị Mỹ H sử dụng tài khoản Zalo “Độc thân” được đăng ký bằng số điện thoại 0987169634 đến tài khoản Zalo của Nguyễn An Th, trú tại số nhà 35, ngách 22/87, tổ 7, phường T, quận H, thành phố Hà Nội có tên là “Làm lại từ đầu” hỏi mua 5.000.000.đ tiền ma túy loại Methamphetamine, Th đồng ý và hẹn H đến khu vực phường V, quận H, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó H đi ra khu vực ngã ba K thuộc địa phận khu 4, xã N, huyện T đón xe ô tô taxi của một người không quen biết (H không nhớ hãng taxi và biển số xe) để đi xuống Hà Nội. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, H đến nơi hẹn và gọi điện cho Th qua ứng dụng Zalo thì Th hẹn gặp ở khu vực đầu ngõ 908, đường V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, H đến chỗ hẹn, tại đây H đưa cho Th số tiền 5.000.000.đ, Th cầm tiền rồi đưa cho H 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm và viên màu đỏ, bên trong túi nilon có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, H tin tưởng đó là ma túy Methamphetamine nên không mở ra kiểm tra và đi taxi về chỗ ở tại nhà anh Nguyễn Tiến C. Sau đó, H chia số ma túy đã mua được làm 02 phần cho vào 02 túi nilon, H lấy 01 túi nilon chia làm 02 túi nhỏ cất trong một chiếc hộp cat tông màu nâu rồi giấu dưới gầm tủ gỗ kê trong buồng ngủ tại nơi ở của mình (số ma túy này đã bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp), 01 túi nilon còn lại H tiếp tục chia làm năm phần, bốn phần cho vào 04 túi nhỏ và phần còn lại cho vào 01 đoạn ống hút màu xanh, sau đó H đã bán 02 túi nhỏ cho Vũ Đức A, trú tại khu 5, thị trấn T, huyện T và Nguyễn Văn Tr trú tại khu 2 xã N, huyện T, bán số ma túy trong đoạn ống hút cho Nguyễn Mạnh H trú tại khu 2, xã N, huyện T, 02 túi còn lại đã bị thu giữ khi kiểm tra hành chính.

Căn cứ lời khai của H, ngày 07/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn An Th tại số nhà 35, ngách 22/87, tổ 7, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét thu giữ của Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700 bên trong lắp sim số 0932346776; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Motorola bên trong lắp sim số 0382073475; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note fan edition bên trong lắp 02 sim số 0964189669 và 0965235622; 01 căn cước công dân số 001076023069 mang tên Nguyễn An Th.

Hành vi mua bán trái phép ma túy của Bùi Thị Mỹ H được làm rõ như sau:

- Khoảng 21 giờ ngày 06/5/2021, Nguyễn Văn Tr sử dụng số điện thoại 0967509339 gọi đến số điện thoại của H là 0987169634 hỏi mua 500.000.đ tiền ma túy Methamphetamine và nói cho nợ lại tiền mua ma túy, H đồng ý hẹn Tr ra khu vực ngã ba K thuộc khu 4, xã N huyện T để bán ma túy, khoảng 05 phút sau H một mình ra đến chỗ hẹn và để 01 gói ma túy có đặc điểm được gói bằng giấy cả hai mặt màu trắng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền xanh bên trong chứa ma túy Methamphetamine dưới cục bê tông ở lề đường bên trái theo hướng từ ngã ba K đi Lữ đoàn 168, sau đó H điện thoại cho Tr thông báo về nơi mình đã để ma túy để Tr tự đến lấy rồi H ra về. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày H nhận được tin nhắn của Tr theo số điện thoại trên thông báo đã lấy được gói ma túy.

- Khoảng 21 giờ 02 phút ngày 06/5/2021, Nguyễn Mạnh H sử dụng số điện thoại 0777227479 gọi đến số điện thoại của H là 0987169634 hỏi mua ma túy Methamphetamine với số tiền 300.000.đ, H đồng ý và hẹn H đến cây xăng xã N thuộc khu 2, xã N, huyện T. Khoảng 05 phút sau H một mình ra đến khu vực gần cây xăng xã N và gặp H, tại đây H đưa cho H 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh được hàn kín 2 đầu, bên trong có chứa ma túy Methamphetamine. Sau khi cầm đoạn ống hút có chứa ma túy do H đưa, H nói cho nợ lại tiền mua ma túy và H đồng ý.

- Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 06/5/2021, thông qua cuộc gọi trên ứng dụng Zalo Vũ Đức A đã hỏi mua ma túy Methamphetamine của H với giá 300.000.đ, H đồng ý. Khoảng 02 phút sau H nhận được tin nhắn thông qua ứng dụng Zalo của Vũ Đức A hỏi mua ma túy với giá 500.000.đ. H hiểu ý Vũ Đức A là muốn mua 500.000.đ tiền ma túy thay vì 300.000.đ như đã nói trước đó nên H đồng ý và hẹn Vũ Đức A đến chỗ ở của mình tại khu 15, xã H, huyện T để đưa ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Vũ Đức A đến chỗ ở của H, tại đây H đưa cho Vũ Đức A 01 túi ma túy có đặc điểm là 01 túi bằng nilon màu trắng, một đầu có khuy và viền màu xanh, bên trong túi nilon có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng chính là ma túy Methamphetamine, Vũ Đức A cầm gói ma túy và đưa cho H số tiền 400.000.đ và nói “*em đưa chị bốn trăm nhé*”, H đồng ý bán gói ma túy cho A với giá 400.000.đ.

Ngoài những lần bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên, thì H còn khai nhận vào ngày 29/4/2021, H còn bán ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Mạnh H, cụ thể như sau: Khoảng 20 giờ ngày 28/4/2021, tại quận C, thành phố Hà Nội (không nhớ rõ địa điểm) H mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Methamphetamine với giá 500.000.đ. Sau khi mua được ma túy H đem về chỗ ở của mình thuộc khu 15, xã H, huyện T, Hằng đã sử dụng hết một phần cho bản thân, phần còn lại H cho vào 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu xanh và cất giấu tại chỗ ở của mình. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, H nhận được điện thoại của Nguyễn Mạnh H hỏi mua ma túy Methamphetamine với số tiền 300.000.đ, H đồng ý, H hẹn địa điểm giao dịch ma túy tại khu vực nghĩa trang Làng Sen thuộc khu 1 xã N, huyện T, sau đó H đi đến địa điểm hẹn, tại đây H đã đưa cho H 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu

xanh, bên trong có chứa ma túy Methamphetamine , sau khi cầm gói ma túy H nói cho nợ tiền và H đồng ý, số tiền mua ma túy này H vẫn chưa trả cho H.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh H, Vũ Đức A và Nguyễn Văn Tr đều thừa nhận có mua ma túy của H như đã nêu trên và mục đích để sử dụng và đã sử dụng hết cho bản thân. Còn đối với Nguyễn An Th không thừa nhận có mua bán ma túy với Bùi Thị Mỹ H như H đã khai.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKS.TB ngày 01/9/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Bùi Thị Mỹ H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị với Hội đồng xét xử nh- sau;

- □p dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Bùi Thị Mỹ H từ **08** năm **06** tháng đến **09** năm tù;

+ Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung các bị cáo. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị tịch thu số ma túy còn lại sau giám định để tiêu hủy; tịch thu số tiền cùng những chiếc điện thoại di động đã sử dụng vào việc mua bán ma túy để sung quỹ Nhà n- óc; trả lại cho Nguyễn An Th những đồ vật tài sản không liên quan đến tội phạm và xác nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan điều tra.

Sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày luận tội, bị cáo Bùi Thị Mỹ H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ọc tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị Mỹ H đã thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình đúng nh- nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, thì hành vi phạm tội còn đ- ọc chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác gồm: Biên bản vi phạm hành chính; biên bản khám xét nơi ở, đồ vật của bị cáo; các biên bản đối chất giữa bị cáo với các đối t- ợng đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng; số ma túy đã thu giữ trên ng- ời và nơi ở của bị cáo; kết luận giám định chất ma túy; các vật chứng khác là những đồ vật, tài sản đã thu giữ cùng với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các đối t- ợng đã mua ma túy, lời khai ng- ời làm chứng....Các tài liệu chứng cứ và vật chứng đều hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với các tình tiết sự kiện khác của vụ án và đều đ- ọc thu thập, kiểm tra đánh giá đầy đủ, toàn diện khách quan đúng quy định của pháp luật. Nh- vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Bùi Thị Mỹ H đã phạm tội nh- sau:

- Do nghiện chất ma túy nên đã bị cáo H đã mua ma túy mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Mạnh H vào các ngày 29/4/2021 và 06/5/2021 mỗi lần 300.000.đ (H vẫn nợ tiền ch- a trả); bán cho Nguyễn

Văn Tr 01 lần vào ngày 06/5/2021 với số tiền 500.000.đ (Tr vẫn nợ tiền ch- a trả); bán cho Vũ Đức A 01 lần vào ngày 06/5/2021 với số tiền 400.000.đ (A đã trả tiền cho H). Số ma túy còn lại cất giữ trong ng- ời và tại nơi ở để sử dụng và tiếp tục bán thì bị phát hiện thu giữ có tổng khối l- ợng 6,081 gam, loại ma túy Methamphetamine.

Nh- vậy, bị cáo Bùi Thị Mỹ H đã 04 lần bán trái phép ma túy và còn cất giấu 6,081 gam ma túy, loại Methamphetamine để tiếp tục bán kiếm lời. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự có đầy đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Bùi Thị Mỹ H đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và phải chịu 02 tình tiết định khung tăng nặng là “*phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine... có khối l- ợng từ 05 gam đến d- ới 30 gam*”. Việc truy tố, xét xử bị cáo H theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

i, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

[2]. Tính chất vụ án và tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà n- ớc, gây mất an ninh, an toàn xã hội. Mặc dù bị cáo hoàn toàn nhận thức đ- ợc tác hại nguy hiểm của ma túy đối với con ng- ời và xã hội, ma túy cũng là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, nh- ng vì ham lợi bất chính, cũng là để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên đã cố ý phạm tội do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, t- ơng xứng với tính chất hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo từ bỏ ma túy, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Đánh giá về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù nhân thân hiện nay không có tiền án, tiền sự, cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng nh- ng đã từng bị kết án tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, vừa mới đ- ợc xóa án tích nh- ng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu d- ỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này cần xử phạt nghiêm khắc. Nh- ng Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì đã thành khẩn và hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo còn tự giác khai nhận những lần bán trái phép ma túy tr- ớc đó khi ch- a bị phát hiện nên đ- ợc áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nh- đã nêu trên, thì hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử phạt tù, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và

giúp cho bị cáo từ bỏ ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về với xã hội sẽ là công dân tốt.

[4]. Ngoài hình phạt chính thì theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền, tịch thu một phần tài sản để nộp ngân sách Nhà nước, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, nh- ng xét bị cáo không có tài sản riêng, cũng không có nghề nghiệp nên không áp dụng.

[5]. Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Bùi Thị Mỹ H, Nguyễn Mạnh H, Vũ Đức A và Nguyễn Văn Tr, Công an huyện Thanh Ba đã xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật nên trong vụ án này không xem xét xử lý.

- Về việc bị cáo Bùi Thị Mỹ H khai nguồn gốc ma túy là mua của Nguyễn An Th, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nh- ng Nguyễn An Th không thừa nhận, kết quả điều tra không có tài liệu, chứng cứ chứng minh vì vậy không có căn cứ để xem xét xử lý trong vụ án này.

- Đối với anh Nguyễn Tiến C, khi cho H ở nhờ không biết việc H mua bán ma túy, cũng không biết H cất giấu ma túy tại nơi ở của mình nên không xử lý là phù hợp.

[6]. Vật chứng của vụ án xử lý nh- sau:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định, 10 túi ni lon bên trong không có gì và 01 hộp bằng bìa cát tông thu giữ của bị cáo H, bị cáo khai mục đích dùng để đựng ma túy vì vậy phải tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động của bị cáo H, 01 chiếc điện thoại di động của Nguyễn Mạnh H và 01 chiếc điện thoại di động của Nguyễn Văn Tr đã sử dụng để giao dịch mua bán ma túy nên phải tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với số tiền 515.000.đ thu giữ của bị cáo H thì có 400.000.đ là tiền do bán ma túy cho Vũ Đức A mà có nên phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 115.000.đ là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội vì vậy trả lại cho bị cáo nh- ng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án;

- Đối với các tài sản đã thu giữ của Nguyễn An Th gồm 03 chiếc điện thoại di động và 01 căn c- ốc công dân, do không có căn cứ để chứng minh Th có hành vi bán trái phép ma túy, các tài sản này không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Nguyễn An Th để sở hữu.

- Đối với số tiền mà Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Mạnh H mua ma túy của H nh- ng ch- a trả cụ thể Tr nợ 500.000.đ, H nợ 600.000.đ, số tiền này phải tịch thu của H và Tr để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Tiến C 01 chiếc xe mô tô Honda AirBlade biển số 19K1 -214.99. Xét Nguyễn Tiến C không biết việc H mua bán trái phép chất ma túy, chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh C nên việc trả lại tài sản này là đúng pháp luật đ- ợc xác nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo Bùi Thị Mỹ H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo nh- Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên đ- ợc Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Căn cứ vào diễn biến và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến tại phiên tòa và có đầy đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Mỹ H 09** (chín) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 12/5/2021.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 bì giấy số 603/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt tr- ớc có ghi “*Kính gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba; hoàn lại 0,267 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Bì 1); 4,665 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Bì số 02) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định vụ Bùi Thị Mỹ H, SN 1986, trú tại khu 15, xã H, T, Phú Thọ*”, mặt sau có 04 loại chữ ký và 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán; 10 chiếc túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm và viền màu xanh, bên trong không có gì và 01 chiếc hộp bằng bì carton màu nâu có in chữ Foellie (thu giữ khi khám xét nhà bị cáo H);

+ Tịch thu của bị cáo Bùi Thị Mỹ H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ máy màu xám bạc, số Imei 352021076880657 (đã cũ), có lắp thẻ sim số 0987169634 để bán nộp ngân sách Nhà n- ớc và số tiền 400.000.đ (bốn trăm nghìn đồng để nộp ngân sách Nhà n- ớc;

+ Tịch thu của Nguyễn Mạnh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Titel, vỏ máy bằng nhựa màu đen, số Imei1: 358284036915765, số Imei2: 358625103356897 (đã cũ), bên trong có lắp sim số 0777227479 để bán nộp ngân sách Nhà n- ớc;

+ Tịch thu của Nguyễn Văn Tr 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, vỏ máy màu xanh, đen, trắng có số Imei1: 357715103365344, số Imei2: 357715104365343 (đã cũ), bên trong lắp sim số 0967509339 để bán nộp ngân sách Nhà n- ớc;

+ Trả lại cho bị cáo Bùi Thị Mỹ H số tiền 115.000.đ (một trăm m- ời lăm nghìn đồng) nh- ng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án;

+ Trả lại cho Nguyễn An Th các đồ vật tài sản sau: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700, vỏ máy bằng kim loại màu trắng, đen, số Imei1: 358625103356889 (đã cũ), bên trong có lắp sim số 0932346776; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Motorola dạng gập, vỏ máy màu nâu, bạc, số seri: 354887022554457 (đã cũ) bên trong lắp sim số 0382073475; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note F Edition, vỏ máy màu vàng, số Imei1: 353458082602676, số Imei2: 353458082602676 (đã cũ), bên trong lắp sim số 0964189669 và số 0965235622 và 01 Căn c- ớc công dân số 001076023069 mang tên Nguyễn An Th, sinh ngày 04/6/1976 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/11/2020.

(Toàn bộ số tiền cùng những vật chứng trên hiện đang bị tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba và có đặc điểm nh- trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba có l- u trong hồ sơ vụ án).

+ Tịch thu của Nguyễn Văn Tr số tiền 500.000.đ (năm trăm nghìn đồng) và của Nguyễn Mạnh H số tiền 600.000.đ (sáu trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà n- ớc;

+ Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã trả lại cho anh Nguyễn Tiến C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển số 19K1 -214.99 bên trong cốp xe không có đồ vật tài sản gì *(Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/5/2021 có l- u trong hồ sơ vụ án).*

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12//2016 của □y ban Th- ờng vụ Quốc hội khóa 14: Bị cáo Bùi Thị Mỹ H phải nộp **200.000.đ** (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt đ- ọc quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn m- ời lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong thời hạn m- ời lăm ngày, kể từ ngày nhận đ- ọc bản án hoặc bản án đ- ọc niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- UBND xã H. T;
- Sở t- pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo, ng- ời liên quan;
- L- u hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Vũ

